

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31/5/2023

V/v. Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O– THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Quốc Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt; 2. Ông Lê Huy Trọng.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/02/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1982;

HKTT: Thôn Độc,xã Bình Minh, Thanh O,Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến M,sinh năm 1974.

HKTT: Đội 4,Xóm Trại, thôn My Dương, xã Thanh Mai, Thanh O,Hà Nội.

Chị X: Có mặt– Anh M : Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị X trình bày: Tôi có tìm hiểu và kết hôn với anh Nguyễn Tiến M ngày 19/11/2001 tại UBND xã Thanh Mai, huyện Thanh O,Hà Nội. Sau khi đăng ký kết hôn chúng tôi sống trên nhà đất của bố mẹ anh M ở My Dương,Thanh O.Hà Nội; Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian ngắn sau đó thường X phát sinh mâu thuẫn anh M thường X uống rượu và không quan tâm đến gia đình, Tôi và anh M đã ly thân khoảng 9 năm, nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không thể đoàn tụ được nữa nên đề nghị Tòa cho ly hôn.

-Về số tiền 25 triệu đồng vợ chồng tôi có vay nợ ngân hàng chính sách xã hội huyện Thanh O ngày 30/7/2018 nay tôi nhận trách nhiệm trả nợ cho ngân

hàng và tôi không yêu cầu anh M pH trả nợ. Kể từ ngày hôm nay tôi xin chịu trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng, anh M không pH trả.

- Bị đơn anh Nguyễn Tiến M có ý kiến: Anh M vắng mặt nên không ghi được ý kiến.

2. Về con chung: Vợ chồng chị X – Anh M cùng xác nhận có 02 con chung cháu tên là: Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/12/2002 và Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 08/01/2006, hiện cháu đang ở cùng với anh M. Ly hôn chị X có ý kiến xin nuôi cháu H1 và không yêu cầu anh M đóng góp nuôi con. Cháu H1 cũng có nguyện vọng ở với chị X.

3. Về tài sản chung: Chị X không yêu cầu Tòa giải quyết. Về nợ ngân hàng chính sách xã hội chị X đã tự nguyện trả nợ cho ngân hàng số tiền 25 triệu đồng. Quá trình giải quyết vụ án chị X đã trả nợ xong cho ngân hàng.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến : Về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án đúng với qui định của Bộ luật tố tụng dân sự .

Về việc giải quyết nội dung vụ án: Mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa cho ly hôn; Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 08/01/2006 cho chị X nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Do chị X không yêu cầu anh M đóng góp nuôi con nên tạm miễn phần đóng góp nuôi con cho anh M đến khi có quyết định khác. Anh M được quyền chăm sóc, giáo dục con chung;

Về tài sản chung: Không xem xét. Chị X pH nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Tiến M đều đã nhận biết được Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ; Ngày 31 tháng 5 năm 2023 phiên tòa mở lại lần thứ hai, anh M vắng mặt nên Tòa áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

Chị Nguyễn Thị X và Anh Nguyễn Tiến M trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 19/11/2001 tại UBND xã Thanh Mai, Thanh O, Hà Nội.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không cùng nhau xây dựng cuộc sống gia đình, anh M thường hay chơi bời, tụ tập, rượu chè sau đó về lại chửi mắng vì vậy chị đã bỏ về nhà bố mẹ để sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân 9 năm và không còn quan hệ gì với

nhau nữa. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh M nên xin được ly hôn.

Do anh M vắng mặt Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhưng anh M không đến để trình bày rõ nhưng anh cũng thừa nhận trong bản khai là vợ chồng đã sống ly thân;

Xét mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Tiến M là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X, xử cho ly hôn để các bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị X-Anh M xác nhận vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/12/2002 và Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 08/01/2006. Ly hôn chị có ý kiến cháu H đã trưởng thành ở với ai thì tùy ý cháu, còn cháu H1 có nguyện vọng ở với chị, chị cũng xin nuôi cháu và không yêu cầu anh M đóng góp nuôi con. Xét yêu cầu của chị X là có cơ sở, do từ trước đến nay cháu vẫn ở cùng với chị kể từ khi chị và anh M sống ly thân vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị X. Giao cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 08/01/2006 cho chị X nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Do chị X không yêu cầu anh M đóng góp nuôi con nên tạm miễn phần đóng góp nuôi con cho anh M đến khi có quyết định khác. Anh M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị X không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét.

Về khoản nợ ngân hàng chính sách xã hội huyện Thanh O, Hà Nội chị X đã trả nợ xong nên không xét.

Về án phí: Chị X pH nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 55,56,81,82,83,84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014
Xử:

- Chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Nguyễn Tiến M.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/12/2002 và Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 08/01/2006. Cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/12/2002 đã trưởng thành ở với ai tùy ý cháu.

Giao cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 08/01/2006 cho chị Nguyễn Thị X nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

Tạm miễn phần đóng góp nuôi con cho anh M đến khi có quyết định khác. Anh M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không xem xét.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị X pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ chị X đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0054032 ngày 07 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh O;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Phan Quốc Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

